

Bản án số: 65/2020/HS-PT
Ngày: 22-5-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Giang

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Tuyết Vân;

Bà Nguyễn Thanh Minh Châu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Khúc Tân Nam – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Hoàng Việt – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 211/2019/TLPT-HS ngày 26-12-2019 đối với các bị cáo Nguyễn Văn T và đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 140/2019/HS-ST ngày 21 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Văn T, sinh năm 1982 tại tỉnh Đồng Tháp. Nơi cư trú: Khu phố Ninh Lộc, phường T2, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1952 (đã chết) và bà Võ Thị Đ, sinh năm 1953; vợ tên Trần Thị Thanh T (đã ly hôn); có 02 người con; Tiền án: Không có;

Tiền sự: Tại Quyết định số 34 ngày 22/01/2018 của Công an phường T2, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh, xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng theo quy định tại điểm a, khoản 2 Điều 26 Nghị định số 167 ngày 12/11/2013 về hành vi “đánh bạc trái phép”;

Bị cáo tại ngoại. (có mặt)

2. Nguyễn Thành P, sinh năm 1989 tại tỉnh Tây Ninh. Nơi cư trú: khu phố P1, phường T2, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Cao Đài;

Q tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn T, sinh năm 1955 (đã chết) và bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1960; có vợ tên Trương Thị Thu T, sinh năm 1987; có 01 người con sinh năm 2018; Tiền án: không.

Tiền sự: Tại Quyết định số 110 ngày 23/7/2018 của Công an phường T2, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh, xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng theo quy định tại điểm a, khoản 2 Điều 26 Nghị định 167 ngày 12/11/2013 về hành vi “đánh bạc trái phép”;

Bị cáo tại ngoại. (có mặt).

3. Đặng Tuấn Q, sinh năm 1986 tại tỉnh Tây Ninh. Nơi cư trú: khu phố Q1, phường T2, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Cao Đài; Q tịch: Việt Nam; con ông Đặng Thành N, sinh năm 1958 và bà Ngô Thị P, sinh năm 1958; vợ, con: chưa có; Tiền án: Không có.

Tiền sự: Tại Quyết định số 14 ngày 09/11/2017 của Công an phường T2, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh, xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng theo quy định tại điểm a, khoản 2 Điều 26 Nghị định 167 ngày 12/11/2013 về hành vi “đánh bạc trái phép”;

Bị cáo tại ngoại. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 29/7/2018, tại quán cà phê “Thanh Thảo” thuộc khu phố Ninh Lộc, phường T2, thành phố Tây Ninh, Công an thành phố Tây Ninh phối hợp cùng Công phường T2, bắt quả tang 02 chiếc bạc đang đánh bạc trái phép được thua bằng tiền với hình thức đánh bài sắc tê và bài phỏm. Tang vật thu giữ gồm: 02 bộ bài tây và 3.945.000 đồng.

Ngày 12/7/2019, Công an thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh ra quyết định chuyển hồ sơ vi phạm hành chính có dấu hiệu tội phạm đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tây Ninh để truy cứu trách nhiệm hình sự.

Quá trình điều tra, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như sau: Đặng Tuấn Q, Nguyễn Thành P, Nguyễn Văn T, Huỳnh Thanh Bạc, Nguyễn Ngọc Triết, Lê Văn Long và Huỳnh Văn Trì đến quán cà phê của bị cáo Nguyễn Thị Th để uống nước, sau đó rủ nhau lấy 02 bộ bài tây có sẵn tại quán, sử dụng đánh bạc thắng thua bằng tiền. Không ai đứng ra tổ chức thu tiền xâu, phân công người canh giới, cụ thể:

- Chiếu thứ nhất: Hình thức đánh bài sắc tê thắng thua bằng tiền, mỗi ván đặt 5.000 đồng. Nguyễn Thị Th là chủ quán sử dụng số tiền 85.000 đồng, khi bị bắt thu giữ 90.000 đồng; Huỳnh Thanh Bạc mang theo số tiền 100.000 đồng, khi bị bắt thu giữ 75.000 đồng; Nguyễn Ngọc Triết mang theo 30.000 đồng

dùng đánh bạc, khi bị bắt thu giữ 20.000 đồng; Lê Văn Long mang theo số tiền 200.000 đồng dùng đánh bạc, khi bị bắt thu giữ 200.000 đồng. Tiền dùng đánh bạc của chiều bạc này là 385.000 đồng.

- Chiều thứ hai: hình thức đánh bài phỏm, thắng thua bằng tiền, mỗi ván đặt từ 5.000 đồng. Nguyễn Văn T mang theo số tiền 120.000 đồng, khi bị bắt thu giữ 240.000 đồng. Đặng Tuấn Q mang theo số tiền 1.050.000 đồng, khi bị bắt thu giữ 1.015.000 đồng; Nguyễn Thành P mang theo 305.000 đồng, khi bị bắt thu giữ 305.000 đồng. Huỳnh Văn Trì mang 400.000 đồng dùng đánh bạc, khi bị bắt thu giữ 400.000 đồng. Tiền dùng đánh bạc của chiều bạc này là 1.960.000 đồng.

Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số: 140/2019/HS-ST ngày 21 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh, đã xử:

Tuyên bố các bị cáo: Nguyễn Văn T, Nguyễn Thành P, Đặng Tuấn Q phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 06 (Sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành P 06 (Sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Đặng Tuấn Q 06 (Sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Thị Th, tuyên về biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 22 tháng 11 năm 2019, bị cáo Nguyễn Văn T có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo hoặc phạt tiền.

Ngày 04-12-2019, bị cáo Nguyễn Thành P, Đặng Tuấn Q kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm; Các bị cáo giữ nguyên kháng cáo và xin được hưởng án treo.

Trong phần tranh luận, đại diện viện kiểm sát tham gia phiên tòa đề nghị: Các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tiền dùng vào việc đánh bạc không lớn, có địa chỉ rõ ràng.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, chuyển sang hình phạt tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Xin được xem xét chấp nhận kháng cáo của các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN;

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận như sau:

[1] Về tố tụng: Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 22-11-2019 bị cáo T có đơn kháng cáo, ngày 04-12-2019, bị cáo P, Q có đơn kháng cáo; qua xem xét đơn kháng cáo hợp lệ, đúng trình tự, thủ tục quy định tại Điều 332; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có cơ sở xác định: Ngày 29-7-2018, Công an thành phố Tây Ninh bắt quả tang tại quán cà phê “Thanh Thảo” do bị cáo Nguyễn Thị Th làm chủ, có các bị cáo tham gia đánh bạc gồm: Nguyễn Thị Th, Nguyễn Văn T, Nguyễn Thành P và Đặng Tuấn Q cùng 04 đối tượng khác tham gia đánh bài sắc-tê, bài phỏm ăn thua bằng tiền, tiền dùng đánh bạc của sòng bài sắc-tê là 385.000 đồng và sòng bài phỏm là 1.960.000 đồng, không đủ định lượng 5.000.000 đồng nên 04 đối tượng khác đã bị xử phạt hành chính. Đối với bị cáo Th, T, Q và P đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc chưa hết thời hạn xóa tiền sự lại tiếp tục vi phạm. Cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo T, P, Q về tội “Đánh bạc” theo Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo, thấy rằng: Các bị cáo T, P, Q cùng tham gia đánh bài phỏm ăn thua bằng tiền dùng vào việc đánh bạc của 04 người là 1.960.000 đồng, cụ thể bị cáo T đánh bạc với số tiền 120.000 đồng; bị cáo Q tham gia với số tiền 1.050.000 đồng, bị cáo khai chỉ sử dụng 50.000 đồng tham gia; bị cáo P tham gia với số tiền 305.000 đồng; mức sát phạt không lớn 5.000 đồng/ván. Các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là các tình tiết giảm nhẹ tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo P cung cấp tài liệu thể hiện mẹ ruột tên Nguyễn Thị X làm dân công hỏa tuyến tham gia chống Pháp, chống Mỹ và được hưởng chế độ trợ cấp một lần theo Quyết định 1497/QĐ-BTL ngày 15-6-2019 của Bộ Tư lệnh Quân khu 7 là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có địa chỉ rõ ràng. Căn cứ Điều 2 của Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự về án treo, xét các bị cáo đủ điều kiện áp dụng chế định án treo. Do đó, có căn cứ chấp nhận kháng cáo của các bị cáo.

[4] Tuy nhiên, đối với bị cáo Nguyễn Thị Th là chủ quán cà phê, bị cáo là người tham gia trước 03 bị cáo T, P và Q, bản thân bị cáo vào ngày 13-7-2016

bị Công an phường T2 lập biên bản về hành vi đánh bạc trái phép (bút lục 151) và Quyết định số 138/QĐ-XPHC ngày 19-7-2016 xử phạt vi phạm hành chính đối với bị cáo Th số tiền 1.500.000 đồng. Đến ngày 03-01-2018, bị cáo Th tiếp tục đánh bạc, bị công an phường T2 lập biên bản vi phạm hành chính (bút lục 147) và ra Quyết định số 35/QĐ-XPVPHC ngày 22-01-2018 phạt hành chính bị cáo Th số tiền 1.500.000 đồng. Như vậy, bản thân bị cáo Th đã hai lần bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc trái phép, bị cáo là chủ quán cà phê, tại quán có sẵn dụng cụ đánh bạc, chứa chấp cùng lúc 02 chiếu bạc cho 08 con bạc tham gia. Bị cáo cung cấp tài liệu thể hiện tham gia dân công hỏa tuyến chỉ cung cấp Giấy chứng nhận, không có quyết định của cơ quan có thẩm quyền, bị cáo giữ vai trò chính trong vụ án, mức độ nguy hiểm cho xã hội cao hơn các bị cáo khác, cấp sơ thẩm áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo và áp dụng hình phạt tù đối với 03 bị cáo T, P, Q là chưa phù hợp. Do không có kháng cáo, kháng nghị đối với bị cáo Th và theo nguyên tắc có lợi cho bị cáo. Cấp phúc thẩm không xem xét.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Về án phí: Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1/. Căn cứ điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo: Nguyễn Văn T, Nguyễn Thành P, Đặng Tuấn Q;

Sửa bản án sơ thẩm.

2/. Tuyên bố các bị cáo: Nguyễn Văn T, Nguyễn Thành P, Đặng Tuấn Q phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn T 06 (sáu) tháng tù**, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (22-5-2020).

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thành P 06 (sáu) tháng tù**, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (22-5-2020).

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Đặng Tuấn Q 06 (sáu) tháng tù**, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (22-5-2020).

Giao các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Thành P, Đặng Tuấn Q về Ủy ban nhân dân phường T2, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh giám sát, giáo dục. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp chính quyền địa phương trong thời gian giám sát, giáo dục bị cáo.

3/. Trong thời gian thử thách, nếu các bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

4/. Án phí: Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT. TANDTC tại Hà Nội;
- VKSND. TTN;
- TAND thành phố Tây Ninh;
- Công an thành phố Tây Ninh;
- Chi cục THADS thành phố Tây Ninh;
- VKSND thành phố Tây Ninh;
- Phòng PV06. CATN;
- Phòng lý lịch Sở Tư pháp TTN;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Phòng KTNV&THA. TATTN;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Phạm Thị Thanh Giang